TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

CÔNG TY TNHH KNAUF VIETNAM

TCCS 01:2024-KVN

HỆ KHUNG VÁCH NGĂN

Hồ Chí Minh, Ngày 01 tháng 06 năm 2024

M.S.D.N: 0201308563 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM - H. HẢI AN - TP. HẢI PHÒNG

PHAN MINH

Giám đốc Thương mại

KNAUF VIETNAM CO., LTD.

HO CHI MINH OFFICE:
7th Floor, Harbour View Tower,
35 Nguyen Hue Blvd., Ben Nghe Ward, District 1,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3915 1400
Fax: +84 28 3915 1405

HO CHI MINH PLANT:
Plot B3a, Hiep Phuoc Industrial Zone,
Hiep Phuoc Ward, Nha Be Dist.,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3781 8439
Fax: +84 28 3781 8440

HANOI OFFICE:
Unit 6-7, 8th Floor, TNR Tower,
54A Nguyen Chi Thanh, Dong Da Dist.,
Hanoi, Vietnam

Tel: +84 24 3791 8412
Fax: +84 24 3791 8413

HAI PHONG PLANT:
Plot CN4.4A, Dinh Vu Industrial Zone,
Dong Hai 2 Ward, Hai An District of Dinh Vu - Cat Hai
Economic Zone, Hai Phong City, Vietnam

Tel: +84 225 883 0660
Fax: +84 225 883 0686

www.knaufapac.com/vi_vn/ | info-vn@knauf.com | https://www.facebook.com/knaufgypsumvn

PHẦN 1 – KHÁI QUÁT

Tên công ty: *CÔNG TY TNHH KNAUF VIETNAM*

Địa chỉ: *Khu đất CN 4.4A, Khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Hải Phòng, Việt Nam*

Điện thoại: *+84 28 3915 1400*

Email: *info@knauf.com.vn*

Tên tiêu chuẩn: *TIÊU CHUẨN SẢN XUẤT KHUNG KIM LOẠI*

Ký hiệu: *TCCS 01:2024/KVN*

Ngày ban hành: *01/06/2024*

Lần soát xét: *10*

Phạm vi áp dụng: *Tiêu chuẩn này áp dụng cho tất cả các sản phẩm khung kim loại trần chìm được sản xuất, cung cấp bởi Công ty TNHH KNAUF VIETNAM*

PHẦN 2 – YÊU CẦU KỸ THUẬT

2.1 NGUYÊN LIỆU.

Sử dụng thép mạ kim loại nhôm kẽm với độ mạ không thấp hơn 50g/m2 (Aluminium Zinc: AZ50 Min) và cường độ thép không thấp hơn G300 (giới hạn chảy nhỏ nhất 300 MPa). Thép nguyên liệu được kiểm tra đầu vào chặt chẽ đảm bảo không cong vênh, không ố rỉ, không lượn sóng. Lớp mạ đều màu, sáng bóng, đồng nhất về màu sắc.

2.2 KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM VÀ, THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kích chuẩn được mô tả như bảng bên dưới:

Tên sản phẩm	Kích thước				Đóng gói (thanh/bó)
	Dài (mm)	Rộng (mm)	Cao (mm)	Dày (mm)	
Khung vách Suprawall đứng 51	3000 (±3.0)	51 (±0.79)	35 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall nằm 51	3050 (±3.0)	53 (-0/+3.18)	30 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall đứng 64	3000 (±3.0)	64 (±0.79)	35 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall nằm 64	3050 (±3.0)	66 (-0/+3.18)	30 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall đứng 76	3000 (±3.0)	76 (±0.79)	35 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall nằm 76	3050 (±3.0)	78 (-0/+3.18)	30 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall đứng 92	3000 (±3.0)	92 (±0.79)	35 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall nằm 92	3050 (±3.0)	94 (-0/+3.18)	30 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall đứng 102	3000 (±3.0)	102 (±0.79)	35 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall nằm 102	3050 (±3.0)	104 (-0/+3.18)	30 (±1.0)	0.50 (± 0.04)	10
Khung vách Suprawall đứng 150	3000 (±3.0)	150 (±0.79)	35 (±1.0)	0.72 (± 0.05)	10
Khung vách Suprawall nằm 150	3050 (±3.0)	152 (-0/+3.18)	30 (±1.0)	0.72 (± 0.05)	10

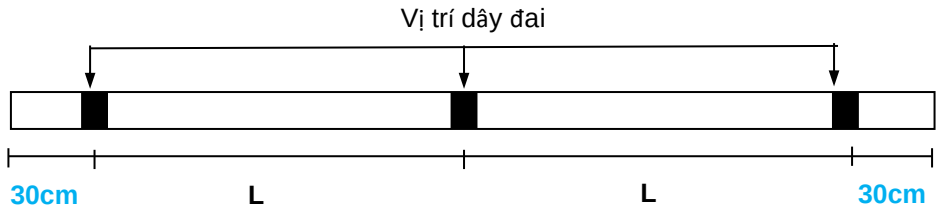
Với trường hợp đặc biệt, sản phẩm được sản xuất theo yêu cầu thì kích thước có thể thay đổi nhưng dung sai vẫn không đổi.

Phương pháp thử nghiệm

Thử nghiệm đâm xuyên theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ ASTM C645/C645-14e1.

2.3 ĐÓNG GÓI, DÁN NHÃN.

Sử dụng dây đai PP với 03 vị trí hai đầu và giữa cho từng bó thanh



Nhãn giấy dán ở mặt bên, khoảng đầu bó thanh



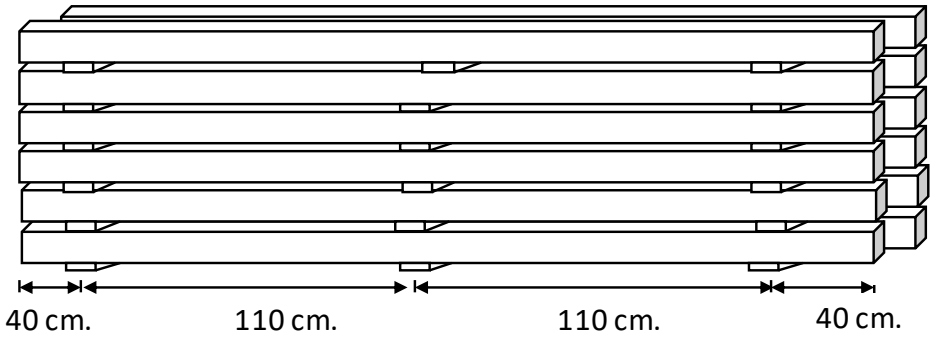
2.4 VẬN CHUYỂN, BẢO QUẢN.

Vận chuyển theo phương ngang cho từng bó hoặc từng cụm bó nếu bằng xe nâng.

Bảo quản nơi khô thoáng, không dính bụi bẩn, hóa chất, nước mưa, ánh nắng trực tiếp…

Được kê lên khỏi mặt sàn bằng các gối kê gỗ.

Không dẫm đạp lên thanh.



2.5 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.

Sử dụng cho lắp đặt vách thạch cao.

Tuân theo tài liệu kỹ thuật hướng dẫn cho từng hệ trần của Công ty TNHH Knauf Vietnam khi lắp đặt với khung kim loại này.

Không sử dụng khung kim loại này cho các loại vách chịu tải trọng.

KNAUF VIETNAM CO., LTD.

HO CHI MINH OFFICE:
7th Floor, Harbour View Tower,
35 Nguyen Hue Blvd., Ben Nghe Ward, District 1,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: +84 28 3915 1400
Fax: +84 28 3915 1405

HO CHI MINH PLANT:
Plot B3a, Hiep Phuoc Industrial Zone,
Hiep Phuoc Ward, Nha Be Dist.,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: +84 28 3781 8439
Fax: +84 28 3781 8440

HANOI OFFICE:
Unit 6-7, 8th Floor, TNR Tower,
54A Nguyen Chi Thanh, Dong Da Dist.,
Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 3791 8412
Fax: +84 24 3791 8413

HAI PHONG PLANT:
Plot CN4.4A, Dinh Vu Industrial Zone,
Dong Hai 2 Ward, Hai An District of Dinh Vu - Cat Hai
Economic Zone, Hai Phong City, Vietnam
Tel: +84 225 883 0660
Fax: +84 225 883 0686

www.knaufapac.com/vi_vn/ | info-vn@knauf.com | https://www.facebook.com/knaufgypsumvn